ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23439 /UBND-THĐT V/v gửi tài liệu tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2026 - 2031.	*Thanh Hóa, ngày* 30 *tháng* 10 *năm 2026*

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 1494/HĐND-TT ngày 02/10/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIX; trong đó, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chuẩn bị và gửi các tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND tỉnh.

Trên cơ sở tham mưu của các đơn vị, UBND tỉnh đã tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2026 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2027; đồng thời, chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa XIX *(có các tài liệu gửi kèm theo)*.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, THĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2026 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2027

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG VÀ ƯỚC CẢ NĂM 2026

Chín tháng đầu năm 2026, tình hình thế giới diễn biến phức tạp; xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược, việc điều chỉnh chính sách tiền tệ, thương mại của các nền kinh tế lớn tác động mạnh đến giá dầu, nguồn cung năng lượng, vận tải biển, thương mại, đầu tư, du lịch… Ở trong nước, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã kịp thời ban hành các chủ trương, chính sách, nghị quyết chiến lược, toàn diện để ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tháo gỡ rào cản về thể chế, chính sách, pháp luật, khơi thông các điểm nghẽn, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, sự đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, cùng sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2026 có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng; cụ thể như sau:

1. Những kết quả đạt được

1.1. Về phát triển các ngành kinh tế

- *Tốc độ tăng trưởng GRDP 9 tháng đầu năm* đạt 8,54%, cao hơn kịch bản tăng trưởng 0,14 điểm %; trong đó: Khu vực nông nghiệp ước đạt 3,36%, cao hơn 0,08 điểm %; Khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 11,45%, cao hơn 0,35 điểm %; Khu vực dịch vụ ước đạt 7,27%, thấp hơn 0,07 điểm %; Thuế sản phẩm ước đạt 5,28%, thấp hơn 0,09 điểm %.

- *Sản xuất nông nghiệp:* Sản lượng lương thực ước đạt 1,54 triệu tấn, vượt 2,7% kế hoạch; chuyển đổi 1.500 ha đất lúa hiệu quả thấp sang cây trồng có giá trị cao hơn, đạt 89,3% kế hoạch. Chăn nuôi phát triển ổn định; dịch bệnh được kiểm soát, không lây lan trên diện rộng. Trồng mới 9.250 ha rừng tập trung, bằng 92,5% kế hoạch. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 169.724 tấn, tăng 2,4%, bằng 76,1% kế hoạch. Chương trình xây dựng nông thôn mới được duy trì, nâng cao chất lượng. Công tác phòng, chống thiên tai được thực hiện chủ động, theo phương châm "4 tại chỗ"[1].

[1] Từ đầu năm đến nay xảy ra 28 đợt thiên tai, ước thiệt hại khoảng 196 tỷ đồng.

- *Sản xuất công nghiệp:* Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng ước tăng 11,1% so với cùng kỳ; Sản lượng điện thương phẩm ước đạt 7,34 tỷ kWh, tăng 11,09% so với cùng kỳ, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân.

- *Hoạt động xây dựng:* Đã hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung của 115 xã, phường; chuyển việc công bố chỉ số giá vật liệu xây dựng từ hằng quý sang hằng tháng; công khai thông tin 181/181 mỏ vật liệu đang hoạt động. Phát triển nhà ở xã hội ước đạt 800 căn, bằng 89% kế hoạch.

- *Thương mại, dịch vụ:* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 201.490 tỷ đồng, tăng 17,8% so với cùng kỳ, bằng 82,2% kế hoạch. Giá trị xuất khẩu ước đạt 5.878,8 triệu USD, tăng 11,4%, bằng 69,2% kế hoạch; giá trị nhập khẩu ước đạt 9.575,4 triệu USD, tăng 28,0%. Tổng thu du lịch ước đạt 42.840 tỷ đồng, tăng 1%, bằng 86,5% kế hoạch. Doanh thu vận tải ước đạt 21.523 tỷ đồng, tăng 19,8%, bằng 86,3% kế hoạch. Huy động vốn của các tổ chức tín dụng ước đạt 242,6 nghìn tỷ đồng, tăng 11,3% so với cuối năm 2025; tổng dư nợ ước đạt 272,2 nghìn tỷ đồng, tăng 6,5%.

- Thu ngân sách nhà nước 9 tháng ước đạt 50.006 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ, bằng 97,8% dự toán; xếp thứ 10 cả nước và dẫn đầu vùng Bắc Trung Bộ; trong đó thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu 20.591,7 tỷ đồng, tăng 33%, vượt 11,3% dự toán; thu nội địa 29.414,3 tỷ đồng, tăng 1%, bằng 90,1% dự toán.

- *Phát triển doanh nghiệp*: Trong 9 tháng, đã thành lập mới 3.052 doanh nghiệp, vượt 1,7% kế hoạch, tăng 5,1% cùng kỳ. Đẩy mạnh rà soát, xác minh, phân loại doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ và triển khai làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp, người nộp thuế. Tổ chức thành công Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp năm 2026.

- *Công tác đối ngoại và xúc tiến đầu tư* được chú trọng; duy trì sâu sắc quan hệ hợp tác toàn diện với tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào[2]; mở rộng hợp tác với tỉnh Hắc Long Giang, thành phố Trạm Giang (Trung Quốc) và thành phố Saint Petersburg (Liên bang Nga). Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Thanh Hóa năm 2026; tiếp và làm việc với nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước[3].

- *Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội* 9 tháng ước đạt 108.844,6 tỷ đồng, bằng 64,8% kế hoạch, tăng 13,1% so với cùng kỳ; đã thu hút 109 dự án (trong đó

---

[2] Tỉnh đã tổ chức Đoàn đại biểu cấp cao sang chúc Tết cổ truyền Bunpimay và ký Thỏa thuận hợp tác Thanh Hóa - Hủa Phăn giai đoạn 2026 - 2030; đón tiếp Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Hủa Phăn sang thăm, làm việc nhân các ngày lễ lớn của tỉnh và của đất nước.

[3] Như: các Tập đoàn Sumitomo, WHA, Aeon Mall, Macstar, Novatek, Gulf, Công nghiệp Cao su Việt Nam, Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Hoa Lợi; Công ty StaBOO Holding AG (Thụy Sĩ); các Công ty Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Xi măng Nghi Sơn, Aeon Mall Việt Nam, Dệt Billion Union, VAS Nghi Sơn, Appollo Oil; Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; Tổ chuyên gia của Giáo sư, Tiến sĩ Trần Ngọc Anh (Đại học Indiana, Hoa Kỳ) về định hướng phát triển tỉnh; các doanh nghiệp chăn nuôi quy mô lớn về bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh và an toàn lao động.

17 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài) với tổng vốn đăng ký 16.763 tỷ đồng và 238 triệu USD, tăng 6,9% về số dự án và bằng 83,5% về vốn đăng ký.

- *Công tác xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc* cho các dự án tồn đọng được chỉ đạo quyết liệt. Đã tháo gỡ cho 287/303 dự án, đạt 95%, khơi thông hơn 144.571 tỷ đồng vốn đầu tư và gần 2.086 ha đất; còn lại 14 dự án[4] chưa có cơ sở pháp lý để xử lý, đã kiến nghị Trung ương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hoặc văn bản hướng dẫn và 02 dự án[5] thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương đã kịp thời báo cáo theo quy định.

1.2. Về văn hóa - xã hội

- *Hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số* đạt kết quả nổi bật; đã thành lập Công ty cổ phần Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Công ty cổ phần Quỹ đầu tư mạo hiểm Thanh Hóa; hoàn thiện thêm các phân hệ của Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh[6]; thí điểm mô hình "Trạm công dân số" tại các xã, phường[7].

- *Hoạt động văn hóa, thông tin* được triển khai đúng định hướng, tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và thể thao quần chúng được duy trì[8]. Đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Thanh Hóa lần thứ X; thể thao thành tích cao giành 972 huy chương các loại[9].

- *Giáo dục - đào tạo* chuyển biến tích cực[10]; giáo dục mũi nhọn nằm trong nhóm 6 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước[11]; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 86,9%. Chủ trương sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập được thực hiện đúng lộ trình; hoàn thành sáp nhập Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào Trường Đại học Hồng Đức.

---

[4] Khu dân cư xóm Bắc Sơn 1, thị trấn Nhồi, huyện Đông Sơn; Khu dân cư dịch vụ công cộng phường Bắc Sơn, TP Sầm Sơn; Khu dân cư bắc đường Lương Đình Của, thị xã Bỉm Sơn; Khu dân cư Đập Đá thuộc tiểu khu 6 thị trấn Tĩnh Gia; Khu dân cư mở rộng thị trấn Thọ Xuân; Khu dân cư Đồng Chộp; Khu đô thị mới Bắc Đại lộ Lê Lợi; Trường Tiểu học và Trung học cơ sở dân lập Thanh Hoa; Khu dân cư phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa; Khu đô thị mới ven Sông Hạc, thành phố Thanh Hóa; Hệ thống tiêu úng Đông Sơn ; Khu nhà ở xã hội AMC I, phường Quảng Phú; Khu du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng Flamingo Linh Trường; Khu kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp của Công ty CP đầu tư phát triển xây dựng và đô thị Hà Nội.

[5] Nhà máy xi măng Thanh Sơn và Thủy điện Hồi Xuân.

[6] Hệ thống hiện có 18 phân hệ, 49 tiện ích và 135 bộ dữ liệu mở thuộc 15 lĩnh vực.

[7] Gồm: Hạc Thành, Sầm Sơn, Tĩnh Gia, Tiên Trang, Hoằng Tiến…

[8] Đã tổ chức và phối hợp tổ chức nhiều giải thể thao: cầu lông thiếu niên, nhi đồng tỉnh lần thứ II; tinh hoa võ thuật mở rộng lần thứ III; Vovinam các câu lạc bộ mở rộng; bóng bàn các câu lạc bộ mở rộng; đua xe ô tô Gymkhana vô địch quốc gia; bóng đá 7 người các sở, ban, ngành; Pickleball Báo Phụ nữ Việt Nam mở rộng…

[9] Gồm 321 huy chương vàng, 273 huy chương bạc và 378 huy chương đồng.

[10] Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 đạt 99,36%, xếp thứ 11/34 tỉnh, thành phố về điểm trung bình và thứ 9 về số điểm 10.

[11] Tỷ lệ học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia đạt 85,6%, vượt 10,6% kế hoạch; riêng Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông năm học 2025 - 2026, tỷ lệ học sinh đoạt giải đạt 96,6%, cao nhất từ trước đến nay và xếp trong nhóm đầu cả nước.

- *Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh* được quan tâm; không để xảy ra thiếu thuốc, vật tư trong khám và điều trị bệnh. Bệnh viện Ung bướu được công bố đạt tiêu chuẩn hạng I; số lượt chuyển tuyến giảm 14,8%; gần 1,7 triệu người đã được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, bằng 44,9% dân số toàn tỉnh. Quản lý hành nghề y, dược tư nhân được kiểm soát chặt chẽ[12]. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm[13] và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em được chú trọng.

- *Công tác lao động, việc làm* đạt kết quả tích cực. Trong 9 tháng, có 8.517 lao động đi làm việc ở nước ngoài, vượt 41,9% kế hoạch; giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 16.109 lao động. Số người tham gia bảo hiểm xã hội ước đạt 618,5 nghìn người, tăng 7,9% so với cùng kỳ; bảo hiểm y tế đạt 3,42 triệu người, bao phủ 90,3% dân số. Cấp giấy phép cho 1.593 lao động nước ngoài. Công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội được tăng cường[14]. Chính sách đối với người có công với cách mạng và các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời[15]. Việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đã hoàn thành. "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ" đã hoàn thành lấy mẫu tại 25/25 nghĩa trang liệt sĩ[16].

- *Công tác dân tộc, tôn giáo* được triển khai theo kế hoạch; đã hoàn thành phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030. Hoạt động của các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng cơ bản ổn định, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Phật giáo tỉnh Thanh Hóa lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

1.3. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Trong 9 tháng đầu năm, đã cấp phép và nâng công suất 29 mỏ đất, 08 mỏ đá, cấp phép 02 mỏ cát, cấp 35 giấy xác nhận thu hồi khoáng sản trong quá trình thi công dự án, với tổng khối lượng vật liệu đã cấp phép 65,64 triệu m^3/năm. Hoàn thành xác định giá đất cụ thể cho 94 dự án[17] và ban hành 03 quyết định phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất, với tổng số thu dự kiến 13.645 tỷ đồng; ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026. Chiến dịch làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai vượt chỉ tiêu Trung ương giao; đã xây dựng dữ liệu 1,44 triệu thửa, đạt 128,33%.

---

[12] Đã kiểm tra, hậu kiểm 1.238/6.772 cơ sở y, dược ngoài công lập, đạt 18,3%, phát hiện 60 cơ sở vi phạm.

[13] Đã ban hành Bộ tiêu chí xã, phường an toàn thực phẩm và an toàn thực phẩm nâng cao giai đoạn 2026 - 2030; công nhận 32 xã đạt tiêu chí đợt 1; tổ chức 14 lớp tập huấn cho 1.300 người tại bếp ăn tập thể trường học.

[14] Đã kiểm tra chuyên ngành tại 07 doanh nghiệp, kiểm tra liên ngành tại 18 doanh nghiệp; thành lập 02 đoàn kiểm tra chuyên đề đối với 05 trang trại chăn nuôi và 05 doanh nghiệp khai thác đá; xử phạt 26 tổ chức với số tiền 1,561 tỷ đồng và 11 cá nhân vi phạm về bảo hiểm thất nghiệp với số tiền 16,5 triệu đồng.

[15] Đã thăm hỏi, tặng quà hơn 356.000 lượt người có công và thân nhân trong dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, với tổng kinh phí quà tặng của Chủ tịch nước và của tỉnh hơn 188 tỷ đồng.

[16] Đã khai quật 2.922 mộ liệt sĩ thuộc diện lấy mẫu, lấy được 2.602 mẫu; 320 trường hợp không lấy được mẫu.

[17] Trong đó có 13 dự án rà soát theo kết luận thanh tra, kiểm toán.

Đã cấp giấy phép môi trường cho 50 dự án; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 93,7%. Tỉnh đã phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

1.4. Công tác nội vụ; xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư; cải cách hành chính

- *Công tác nội vụ được thực hiện theo kế hoạch*. Đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố, giảm 55,6% sau sắp xếp. Phê duyệt vị trí việc làm của 166 UBND xã, phường và 16 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

- *Công tác xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư* sau sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy được tập trung thực hiện[18]; Dự kiến hoàn thành việc xử lý các cơ sở nhà đất trước ngày 30/11/2026, sớm hơn 1 tháng so với yêu cầu của Trung ương.

- *Cải cách hành chính* từng bước được đo đếm bằng sản phẩm cụ thể; hoàn thành rà soát, chuẩn hóa quy trình thủ tục hành chính và quy trình nghiệp vụ chuyên môn của 15/15 sở, ngành cấp tỉnh; đưa vào vận hành Hệ thống Phản hồi Thanh Hóa. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 96,47%. Tỉnh đã tái cấu trúc 54 thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai với khoảng 291.008 hồ sơ mỗi năm; thời gian tuân thủ giảm từ bình quân 16,05 giờ xuống 7,04 giờ trên một hồ sơ, tương ứng giảm 56,1%; chi phí tuân thủ giảm 58,7%, tiết kiệm cho người dân và doanh nghiệp trên 145 tỷ đồng mỗi năm, vượt mục tiêu cắt giảm 50% chi phí tuân thủ theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ.

1.5. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- *Trong 9 tháng,* đã thẩm định và tham gia ý kiến đối với 1.387 dự thảo văn bản của Trung ương và của tỉnh. Xác định 151 văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; đã xử lý 85/151 văn bản, đạt 56,3%. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý được đẩy mạnh[19].

- *Thanh tra tỉnh* đã triển khai 89 cuộc thanh tra, ban hành 142 kết luận; kiến nghị thu hồi 32,38 tỷ đồng và đã thu hồi đủ 100%; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 96 tổ chức, 439 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 01 vụ việc[20].

- *Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo* được thực hiện theo quy định. Trong 9 tháng, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 660 đơn; tham mưu ban hành 71 quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận 03 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh.

1.6. Về Quốc phòng - an ninh

Các lực lượng vũ trang đã tăng cường tuần tra trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, giám sát hoạt động xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu, khu vực biên giới và

---

[18] Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc sắp xếp, xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh.

[19] Đã thực hiện 1.487 vụ việc trợ giúp pháp lý, hoàn thành 638 vụ việc tham gia tố tụng.

[20] Dự án Khu dân cư Bắc Sơn 2.

các đường mòn, lối mở; thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bất ngờ, bị động xảy ra. Đã hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2026 với 3.850 công dân nhập ngũ.

Lực lượng công an đã mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; phòng, chống sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép pháo, vũ khí, vật liệu nổ; đã triệt phá nhiều vụ án lớn về ma túy. Trong 9 tháng, đã xảy ra 481 vụ tai nạn giao thông, làm chết 247 người, bị thương 415 người; so với cùng kỳ, giảm 19,7% về số vụ, 26,1% về số người chết và 7,6% về số người bị thương.

Tóm lại, *9 tháng đầu năm 2026, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, song tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực trên hầu hết các lĩnh vực; nổi bật là:* ***(1)*** *Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá toàn diện; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 11,1%; tổng mức bán lẻ tăng 17,8%, xuất khẩu tăng 11,4%, nhập khẩu tăng 28,0%, doanh thu vận tải tăng 19,8%.* ***(2)*** *Thu ngân sách nhà nước đạt 97,8% dự toán, tăng 12% so với cùng kỳ.* ***(3)*** *Đã xử lý 287/303 dự án tồn đọng, khơi thông hơn 144.571 tỷ đồng vốn đầu tư và gần 2.086 ha đất.* ***(4)*** *Sắp xếp bộ máy, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đi vào thực chất.* ***(5)*** *Giáo dục mũi nhọn trong nhóm 6 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; gần 1,7 triệu người được khám sàng lọc sức khỏe miễn phí; an sinh xã hội được chăm lo.* ***(6)*** *Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tai nạn giao thông giảm cả ba tiêu chí.*

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- Năng lực sản xuất mới bổ sung cho nền kinh tế còn ít so với yêu cầu tăng trưởng. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa trở thành động lực theo chiều sâu. Một số chỉ tiêu quan trọng đạt thấp so với kế hoạch: xuất khẩu mới đạt 69,2% kế hoạch; vốn đầu tư toàn xã hội đạt 64,8% kế hoạch. Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng chủ yếu đến từ hoạt động xuất, nhập khẩu. Thu tiền sử dụng đất của nhiều xã, phường gặp khó khăn. Cát xây dựng mới đạt 2,445 triệu m^3/năm, đáp ứng được 51% nhu cầu đầu tư công và 30% nhu cầu toàn tỉnh, còn thiếu 5,701 triệu m^3. Hoạt động của một bộ phận doanh nghiệp còn gặp khó khăn. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường[21] cao hơn số gia nhập và tái gia nhập[22]. Vốn đăng ký của các dự án thu hút mới chỉ bằng 83,5% cùng kỳ, quy mô vốn bình quân một dự án giảm khoảng 22%.

- Công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa đáp ứng yêu cầu. Khu xử lý rác thải tại phường Đông Quang đang tạm dừng hoạt động do chưa bảo đảm quy định về môi trường; nhiều bãi chôn lấp ở các xã quá tải hoặc gần quá tải nhưng chưa có cơ sở thay thế; ô nhiễm tại một số trang trại chăn nuôi, cơ sở sản xuất vẫn còn tái diễn.

---

[21] 1.451 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và 2.722 doanh nghiệp giải thể, thông báo giải thể.

[22] 3.052 doanh nghiệp thành lập mới và 705 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

- Tình trạng thiếu giáo viên dần được cải thiện, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Xảy ra 03 vụ ngừng việc tập thể[23] liên quan đến tiền lương, tiền lương làm thêm giờ và quyền lợi của người lao động; xảy ra 15 vụ tai nạn lao động, làm 20 người tử vong và 03 người bị thương nặng. Tình trạng chậm đóng bảo hiểm xã hội tại một số doanh nghiệp vẫn còn diễn ra[24].

2.2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh, phức tạp; chính sách thuế quan của một số thị trường lớn, biến động giá nguyên, nhiên liệu và chi phí vận tải tác động trực tiếp đến đơn hàng, chi phí sản xuất của doanh nghiệp trên địa bàn. Từ ngày 24/7/2026, Hoa Kỳ áp thuế bổ sung 12,5% đối với hàng dệt may, da giày, gỗ nội thất, thủy sản của Việt Nam; nhóm hàng này chiếm gần 20% tổng giá trị xuất khẩu của tỉnh, ảnh hưởng đến giá trị xuất khẩu của tỉnh.

- *Nguyên nhân chủ quan:* (i) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát; phối hợp giữa các ngành và giữa cấp tỉnh với cấp xã có việc còn chậm. (ii) Một số chủ đầu tư chưa quyết liệt trong đôn đốc thi công, nghiệm thu, thanh toán; chậm xử lý nhà thầu, đơn vị tư vấn vi phạm tiến độ và năng lực hạn chế. (iii) Các khâu xác định giá đất cụ thể, thủ tục mỏ vật liệu xây dựng, thẩm định dự án và giải phóng mặt bằng còn kéo dài. (iv) Việc nắm bắt quan hệ lao động, chính sách tiền lương và an toàn lao động tại một số doanh nghiệp chưa được coi trọng. (v) Hạ tầng xử lý chất thải rắn sinh hoạt đầu tư chưa theo kịp yêu cầu.

3. Ước thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 17/7/2026[25] và Nghị quyết số 696/NQ-HĐND ngày 09/12/2025[26] của HĐND tỉnh, xác định mục tiêu phấn đấu của 50 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Trên cơ sở số liệu ước tính chỉ tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh do Cục Thống kê công bố lần 1; dự báo bối cảnh tình hình kinh tế thế giới, trong nước và kết quả tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2026; nhận định, đánh giá những cơ hội, thuận lợi, khó khăn, thách thức tác động đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của tỉnh; dự kiến kết quả thực hiện 50 chỉ tiêu chủ yếu nêu trên như sau:

- 41 chỉ tiêu dự kiến đạt và vượt kế hoạch.

- 9 chỉ tiêu dự kiến khó đạt kế hoạch: (1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP); (2) GRDP bình quân đầu người; (3) Tỷ trọng giá trị tăng thêm

---

[23] Tại Công ty TNHH sản xuất TMVT, xã Ngọc Lặc; Công ty TNHH xây dựng Trung Quốc Sausum, xã Nông Cống; Công ty TNHH Đầu tư Quốc tế Trung Sơn, xã Thạch Lập.

[24] Toàn tỉnh có 2.317 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chậm đóng từ 03 tháng trở lên với tổng số tiền 474,770 tỷ đồng, trong đó 669 đơn vị chậm đóng khó thu với số tiền 154,431 tỷ đồng.

[25] Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa.

[26] Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Thanh Hóa.

của kinh tế số trong GRDP; (4) Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp bình quân hằng năm (IIP); (5) Tổng giá trị xuất khẩu; (6) Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu hàng hóa; (7) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn; (8) Hệ số hiệu quả sử dụng vốn đầu tư (ICOR); (9) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2027

Năm 2027 là năm thứ hai triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, là năm bản lề để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng 2 con số. Dự báo thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp; bảo hộ thương mại và rào cản thuế quan gia tăng; giá năng lượng, nguyên vật liệu và tỷ giá còn biến động. Ở trong nước, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định; hệ thống pháp luật được hoàn thiện đồng bộ; nhiều cơ chế, chính sách vượt trội tháo gỡ điểm nghẽn thể chế đã được ban hành.

Trong tỉnh, những thành tựu đạt được đã củng cố vị thế, tiềm lực và uy tín của tỉnh; chỉ đạo, điều hành đổi mới theo phương châm "một xuyên suốt, 6 rõ". Song khó khăn còn lớn: dư địa phát triển theo chiều rộng hạn hẹp, tăng trưởng còn phụ thuộc vào một số ít sản phẩm công nghiệp và dự án quy mô lớn; sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm còn thấp; năng suất lao động, chất lượng nhân lực, năng lực khoa học - công nghệ chưa theo kịp yêu cầu; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Bối cảnh đó đòi hỏi chỉ đạo, điều hành năm 2027 chuyển trọng tâm từ mở rộng quy mô sang nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; trong đó, tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như sau.

1. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo khí thế và quyết tâm cao thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2027

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 và Kết luận số 106-KL/TW ngày 15/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các nghị quyết đột phá, chiến lược của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị. Cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng năm 2027 thành kịch bản, chỉ tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương; thường xuyên cập nhật, điều chỉnh giải pháp cho phù hợp.

Ngay từ đầu năm 2027, phát động các đợt thi đua cao điểm gắn với chỉ tiêu cụ thể: giá trị tăng thêm, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách nhà nước, số dự án hoàn thành, đi vào hoạt động được giao đến từng ngành, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; tổ chức không gian phát triển theo các trung tâm động lực và hành lang kinh tế

Tổ chức thực hiện hiệu quả điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Nghi Sơn đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2060 trong năm 2027. Hoàn thành lập, trình phê duyệt các quy hoạch xây dựng phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; rà soát các quy hoạch còn

thiếu hoặc chưa đồng bộ, xác định rõ danh mục, cơ quan chủ trì và thời hạn hoàn thành, không để thiếu quy hoạch làm chậm tiến độ chấp thuận chủ trương đầu tư. Kiểm soát chặt việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch, không điều chỉnh theo đề xuất riêng lẻ của nhà đầu tư. Số hóa, công khai các quy hoạch đã phê duyệt trên cổng thông tin của tỉnh để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư tra cứu.

Trong năm 2027, xác định trọng tâm phát triển của từng trung tâm động lực: Khu kinh tế Nghi Sơn hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, khai thác cụm cảng nước sâu, đôn đốc dự án điện khí LNG; đô thị Thanh Hóa và vùng phụ cận chỉnh trang hạ tầng, khai thác các trung tâm thương mại, dịch vụ quy mô lớn; Lam Sơn - Sao Vàng đẩy nhanh hạ tầng khu công nghiệp gắn với Cảng hàng không Thọ Xuân; Bỉm Sơn - Thạch Quảng phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng, cơ khí, chế biến; Sầm Sơn - Hải Tiến đẩy nhanh các dự án du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí quy mô lớn.

3. Làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, phát triển mạnh các động lực tăng trưởng mới

3.1. Làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống là đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu

- Về đầu tư: Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 01/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đến năm 2030. Thu hút có chọn lọc dự án có vốn đầu tư nước ngoài quy mô lớn, công nghệ cao theo Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch hành động số 101-KH/TU ngày 30/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ưu tiên dự án cam kết liên kết, đặt hàng với doanh nghiệp trong tỉnh. Xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ theo nhóm nguyên nhân; kiên quyết thu hồi đất đối với dự án mà nhà đầu tư không còn năng lực.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2027 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm; giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2027 ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ thông báo, tập trung vốn đầu tư công cho các dự án trọng điểm, có tính kết nối, giảm số dự án, kiên quyết không dàn trải; giao chỉ tiêu giải ngân theo tháng cho từng chủ đầu tư và thực hiện đánh giá, công khai kết quả; gắn kết quả giải ngân với đánh giá người đứng đầu. Kiên quyết điều chuyển vốn từ dự án giải ngân chậm sang dự án giải ngân tốt.

Xác định giải phóng mặt bằng là khâu quyết định tiến độ dự án; giao chỉ tiêu diện tích giải phóng mặt bằng cho từng xã, phường gắn với từng dự án và lấy kết quả làm một tiêu chí đánh giá người đứng đầu địa phương. Thực hiện đúng trình tự vận động, đối thoại, giải quyết chính sách; trường hợp cố tình không chấp hành thì kiên quyết áp dụng biện pháp theo quy định. Tập trung hoàn thành giải phóng mặt bằng các dự án quan trọng quốc gia qua địa bàn tỉnh, nhất là đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam.

- Về tiêu dùng: Tổ chức các chương trình kích cầu tiêu dùng, tháng khuyến mại tập trung; tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đưa sản phẩm OCOP, nông sản vào hệ thống phân phối của Trung tâm thương mại Aeon Mall Thanh Hóa. Thúc đẩy tiêu dùng nội địa gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và thương mại điện tử, bảo đảm kiểm soát chất lượng hàng hóa, bảo vệ người tiêu dùng; hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh, nhất là dệt may, đưa hàng vào hệ thống phân phối bán lẻ.

- Về xuất khẩu: Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển hướng, mở rộng sang các thị trường có hiệp định thương mại tự do; cảnh báo sớm rủi ro với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may, da giày, gỗ, thủy sản chịu tác động của thuế bổ sung từ thị trường Hoa Kỳ giữ đơn hàng, tìm khách hàng thay thế; nâng tỷ lệ nội địa hóa nguyên phụ liệu để đáp ứng quy tắc xuất xứ, từng bước chuyển từ gia công sang mua nguyên liệu - bán thành phẩm. Chủ động cảnh báo sớm nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại, chống lẩn tránh thuế, gian lận xuất xứ đối với các mặt hàng có kim ngạch tăng nhanh; hướng dẫn doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn xanh, truy xuất nguồn gốc của các thị trường khó tính. Tranh thủ các hoạt động của Năm APEC 2027 và Đề án phát triển quan hệ Việt Nam - Ấn Độ để mở rộng thị trường Ấn Độ, Trung Đông, thị trường Halal.

3.2. Phát triển các động lực tăng trưởng mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh

Triển khai hiệu quả Chương trình số 29-CTr/TU ngày 29/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về khâu đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, gắn với Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; xác định đây là động lực tăng trưởng mới, từng bước chuyển mô hình tăng trưởng từ dựa vào vốn, lao động sang dựa trên tri thức, công nghệ, dữ liệu.

Đổi mới phương thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng gắn với yêu cầu thực tiễn, nhất là nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, chú trọng khả năng ứng dụng, hiệu quả và đóng góp của kết quả nghiên cứu đối với phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; quản lý nhà nước theo hướng kiến tạo, theo kết quả đầu ra. Tập trung đặt hàng nhiệm vụ theo các bài toán lớn của tỉnh và nhu cầu của doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhưng có kiểm soát trong quản lý, điều hành.

4. Phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng

- Về nông, lâm nghiệp, thủy sản: Chuyển mạnh từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp; phát triển vùng chuyên canh hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao; nhân rộng mô hình nông nghiệp sạch, hữu cơ, tuần hoàn gắn với tiêu thụ theo chuỗi giá trị. Thu hút nhà máy chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, ưu tiên trung du, miền núi. Phát triển chăn nuôi trang trại tập

trung, quy mô lớn, an toàn dịch bệnh. Nâng cao giá trị kinh tế rừng sản xuất gắn với du lịch sinh thái và tín chỉ các-bon rừng; chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định.

- Về công nghiệp: Xác định công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực chính của tăng trưởng; giữ ổn định sản lượng của các cơ sở sản xuất hiện có để giữ nền tăng trưởng của cả khu vực công nghiệp. Xác lập danh mục sản phẩm công nghiệp chủ lực và các doanh nghiệp đóng góp lớn cho tăng trưởng, thu ngân sách, việc làm để theo dõi sản lượng từng tháng; thống nhất trước kế hoạch sản lượng và lịch bảo dưỡng tổng thể lần 2 của Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, đồng thời phối hợp Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn vận hành nhà máy ở công suất cao nhất trước và sau kỳ bảo dưỡng (dự kiến tháng 8/2027). Hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng công suất, tăng ca, tăng dây chuyền, nhất là thép, xi măng, da giày, may mặc.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2027, tạo động lực mới cho tăng trưởng. Tập trung thu hút nhà đầu tư thứ cấp tại các khu, cụm công nghiệp đã đầu tư hoàn thành hạ tầng; xử lý dứt điểm vướng mắc về mặt bằng, thủ tục đất đai, hạ tầng hệ thống cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải tập trung... để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các khu, cụm công nghiệp chuyển tiếp và khởi công mới; rà soát các cụm công nghiệp đã thành lập nhưng chậm đầu tư hạ tầng, kiên quyết thu hồi để giao cho nhà đầu tư có năng lực. Từ năm 2027, hạn chế, tiến tới dừng thu hút các dự án may mặc, da giày mới tại vùng đồng bằng và ven biển, chuyển hướng lên miền núi.

Bảo đảm an ninh năng lượng theo Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị; xây dựng phương án cung ứng điện đầy đủ, liên tục ngay trong quý I/2027, không để thiếu điện, thiếu xăng dầu cục bộ; đôn đốc tiến độ các dự án nguồn điện, lưới điện trọng điểm, trước hết là dự án điện khí LNG Nghi Sơn. Hỗ trợ chủ đầu tư Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2 khẩn trương khắc phục sự cố, sớm đưa Tổ máy số 2 vận hành trở lại; kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy, an toàn kỹ thuật tại các nhà máy năng lượng, hóa chất quy mô lớn trên địa bàn. Phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với khôi phục nghề truyền thống, nhân cấy nghề mới, ưu tiên sản phẩm phục vụ du lịch.

- Về xây dựng: Giải quyết dứt điểm khó khăn về nguồn cung và giá vật liệu xây dựng; đẩy nhanh cấp phép khai thác các mỏ đã trúng đấu giá; công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng sát giá thị trường; cân đối nguồn cung vật liệu cho cả dự án do tỉnh quản lý và dự án quan trọng quốc gia trên địa bàn. Phát triển công nghiệp vật liệu theo Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị theo hướng chế biến sâu, vật liệu xanh, vật liệu mới; không thu hút dự án dựa vào khai thác tài nguyên thô, tiêu tốn nhiều năng lượng, giá trị gia tăng thấp. Phấn đấu hoàn thành xây dựng mới khoảng 1.000 căn nhà ở xã hội trong năm 2027; phát triển lành mạnh thị trường bất động sản, kịp thời xử lý hiện tượng đầu cơ, thổi giá đất. Rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, nhất là tại các khu dân cư mới đấu giá quyền sử dụng đất.

- Về dịch vụ: Cơ cấu lại ngành dịch vụ trên nền tảng kinh tế số, ưu tiên du lịch, logistics và dịch vụ chất lượng cao. Thực hiện hiệu quả các chương trình kích cầu du lịch, tập trung tăng lượng khách lưu trú và mức chi tiêu bình quân; chuẩn bị sớm điều kiện phục vụ mùa du lịch biển năm 2027 về hạ tầng, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, quản lý giá dịch vụ; phát triển sản phẩm du lịch ngoài mùa cao điểm: du lịch văn hóa - lịch sử, sinh thái, cộng đồng miền núi và du lịch hội nghị. Phát triển logistics gắn với vận tải đa phương thức, khai thác tối đa cụm cảng nước sâu Nghi Sơn; xúc tiến mở thêm tuyến container quốc tế, tăng số chuyến tàu qua cảng trong năm 2027; tiếp tục làm việc với các hãng hàng không để nghiên cứu mở mới các đường bay đi, đến Cảng hàng không Thọ Xuân. Nâng cao hiệu quả quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

5. Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; phát triển đồng bộ các thành phần kinh tế, trọng tâm là phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước

5.1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả khâu đột phá về xây dựng, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030. Đẩy nhanh các dự án hạ tầng giao thông kết nối, đường ven biển, hạ tầng cảng biển Nghi Sơn. Tiếp tục đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Nghi Sơn, gồm: hệ thống giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường, thông tin và truyền thông... để sớm đưa Khu kinh tế Nghi Sơn trở thành một trong những trung tâm đô thị - công nghiệp và dịch vụ ven biển trọng điểm của cả nước.

Hoàn thiện đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu và các nền tảng số dùng chung (Trung tâm dữ liệu tỉnh, nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu LGSP, Cổng dữ liệu mở, Trung tâm giám sát, điều hành thông minh - IOC); xây dựng hệ sinh thái dữ liệu theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống". Đẩy mạnh phát triển đô thị xanh, thông minh, hiện đại, thân thiện với môi trường. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng xã hội (y tế, văn hóa, giáo dục…), hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới, đảm bảo tưới tiêu chủ động phục vụ sản xuất nông nghiệp.

5.2. Triển khai hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị: số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 về phát triển kinh tế tư nhân, số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước, số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Thực hiện nhất quán nguyên tắc thị trường, không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong tiếp cận, phân bổ và sử dụng nguồn lực. Xây dựng chương trình hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp về thủ tục thành lập, kế toán, thuế và tiếp cận tín dụng; phát huy hiệu quả quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Duy trì đối thoại định kỳ với doanh nghiệp; kiến nghị của doanh nghiệp phải được trả lời bằng văn bản, có thời hạn xử lý. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng liên kết hình thành chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ.

5.3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phấn đấu thu ngân sách nhà nước vượt dự toán; mở rộng cơ sở thu, chống thất thu, gian lận, chuyển giá; quản lý chặt nguồn thu từ thương mại điện tử, hộ kinh doanh và các dự án mới đi vào hoạt động; bất động sản, xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng, ăn uống - lưu trú - vận tải - bán lẻ, doanh nghiệp có giao dịch liên kết, khai thác tài nguyên khoáng sản; nâng cao tính bền vững của thu nội địa. Ngay từ đầu năm 2027 rà soát quỹ đất và ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất toàn tỉnh theo lộ trình tháng, quý, không dồn vào cuối năm. Chủ động đánh giá tác động đến cân đối ngân sách tỉnh khi Trung ương điều chỉnh tỷ lệ phân chia 4 khoản thuế (thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, tiêu thụ đặc biệt, bảo vệ môi trường), nhất là đối với nguồn thu từ Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn. Thực hiện tiết kiệm theo hướng dẫn của Trung ương: 5% chi đầu tư công để bổ sung cho các dự án trọng điểm, cấp thiết và 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

6. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế; giải quyết việc làm, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

6.1. Về văn hóa, thể dục, thể thao

Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh trong năm 2027; phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng để văn hóa trở thành động lực phát triển. Tăng cường quản lý, tu bổ, phát huy giá trị các di tích gắn với phát triển du lịch. Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, phấn đấu tăng trưởng 4%; giữ vững nhóm đầu cả nước về thể thao thành tích cao. Triển khai Đề án phát triển du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 và Chương trình phát triển du lịch năm 2027 theo Nghị quyết số 26-NQ/TW; thực hiện chủ trương đưa Lễ hội Lam Kinh thành sản phẩm công nghiệp văn hóa; thực hiện Kết luận số 70-KL/TW và Đề án phát triển thể dục, thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

6.2. Về giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Duy trì giáo dục mũi nhọn trong tốp đầu cả nước; nâng chất lượng giáo dục đại trà, thu hẹp chênh lệch giữa miền núi và miền xuôi. Phấn đấu kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu. Khắc phục triệt để thiếu giáo viên, ưu tiên tuyển dụng theo vị trí việc làm, hợp đồng chuyên môn tại địa bàn khó khăn, thu hút giáo viên về miền núi. Rà soát lộ trình trường chuẩn quốc gia đến năm 2030 theo mạng lưới mới; ưu tiên năm 2027 cho kiên cố hóa phòng học, thiết bị dạy học STEM, ngoại ngữ, công nghệ thông tin. Bảo đảm điều kiện vận hành các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới; cung ứng đủ sách giáo khoa trước năm học 2027 - 2028; đẩy mạnh giáo dục số và dạy, học tiếng Anh.

Phát triển nguồn nhân lực gắn với nhu cầu thực tế của các ngành kinh tế trọng điểm. Đặt hàng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo đúng ngành nghề, số lượng và thời điểm doanh nghiệp có nhu cầu.

6.3. Về y tế, dân số

Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xây dựng hệ thống y tế tỉnh Thanh Hóa tiên tiến, hiện đại, phấn đấu trở thành trung tâm dịch vụ y tế kỹ thuật cao của khu vực Bắc Trung Bộ. Chuyển mạnh từ khám, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh. Ứng dụng kỹ thuật cao trong khám, chữa bệnh; chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, nhất là bệnh viện đa khoa khu vực miền núi; khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác dân số, an toàn thực phẩm, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội.

6.4. Về lao động, việc làm và an sinh xã hội

Theo dõi chặt tình hình việc làm, biến động lao động để kịp thời hỗ trợ tuyển dụng đủ lao động, nhất là tại các nhà máy mới đi vào hoạt động. Dự báo sớm nhu cầu lao động của các dự án dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2027; đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động giữa các địa phương; thu hút lao động của tỉnh đang làm việc ngoài tỉnh trở về. Đẩy mạnh kiểm tra an toàn lao động tại các cơ sở có dây chuyền, máy móc quy mô lớn. Nắm chắc tình hình quan hệ lao động, không để xảy ra ngừng việc tập thể, đình công phức tạp; giữ ổn định quan hệ lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trước và sau Tết, cao điểm hoạt động sản xuất.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chế độ đối với người có công; hỗ trợ người yếu thế ổn định cuộc sống. Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; khắc phục cơ bản tình trạng nợ đóng bảo hiểm xã hội trong doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; chuyển đổi số cơ sở dữ liệu công tác dân tộc.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp; đẩy mạnh cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp. Rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã; nhiệm vụ chưa đủ điều kiện thực hiện thì bổ sung nhân lực, hướng dẫn chuyên môn hoặc điều chỉnh phân cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; Đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở tiến độ, chất lượng công việc và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Cụ thể hóa cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kiên quyết thay thế cán bộ né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị. Rà soát, sửa đổi, bãi bỏ các quy định thuộc thẩm quyền của tỉnh đang cản trở đầu tư, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoáng sản; tổng hợp các vướng mắc vượt thẩm quyền để kiến

nghị Trung ương xem xét, xử lý. Cắt giảm báo cáo, văn bản, hội họp không cần thiết. Rút ngắn thời gian giải quyết nhóm thủ tục quyết định tiến độ dự án đầu tư theo cơ chế "làn xanh" và nguyên tắc "1 xuyên suốt và 6 rõ". Duy trì, cải thiện các chỉ số thành phần đang xếp hạng tốt, khắc phục dứt điểm các chỉ số còn xếp hạng thấp của các bộ chỉ số PCI, BPI, PAR Index, SIPAS, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

8. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên; chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên; công khai, minh bạch trong tiếp cận, khai thác, sử dụng đất đai, khoáng sản. Sớm hoàn thành Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai toàn tỉnh. Đẩy nhanh cấp phép và đưa vào khai thác các mỏ vật liệu xây dựng đã trúng đấu giá, bảo đảm nguồn cung cho các công trình, dự án; kiểm tra chặt hoạt động khai thác, tập kết, vận chuyển, chế biến khoáng sản, xử lý nghiêm vi phạm. Kiên quyết rà soát, thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật về đất đai để giao cho nhà đầu tư có năng lực.

Tăng cường bảo vệ môi trường tại các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao; khu, cụm công nghiệp mới đi vào hoạt động phải hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tập trung trước khi tiếp nhận nhà đầu tư thứ cấp. Khởi công Khu xử lý chất thải tập trung cấp vùng tại xã Sao Vàng; hoàn thiện và đóng cửa các bãi chôn lấp gây ô nhiễm. Xử lý các điểm nóng về ô nhiễm môi trường, ngập úng đô thị, chất thải rắn. Hoàn thành phương án ứng phó thiên tai trước mùa mưa bão năm 2027 theo phương châm "4 tại chỗ".

9. Củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động đối ngoại

9.1. Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, phòng thủ dân sự; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, nhất là tại các địa bàn trọng điểm.

Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Tập trung đấu tranh, trấn áp, điều tra, truy tố, xét xử các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia, có yếu tố nước ngoài, công nghệ cao, liên quan tín dụng đen. Bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn có dự án lớn, có giải phóng mặt bằng, tái định cư. Kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. Thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng xã, phường không ma túy; đấu tranh với tội phạm ma túy, buôn lậu, gian lận thương mại; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

9.2. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết ngay từ cơ sở các vụ việc mới phát sinh, hạn chế khiếu kiện vượt cấp; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài còn tồn đọng. Năm 2027 bảo đảm 100% cuộc thanh tra theo kế hoạch; tránh trùng lặp, chồng chéo, không bố trí nhiều đoàn làm việc cùng thời điểm tại một doanh nghiệp (trừ trường hợp đột xuất); ưu tiên xử lý các kết luận thanh tra về đất đai, đầu tư, dự án tồn đọng, tài sản công và nghĩa vụ tài chính. Tập trung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các lĩnh vực đầu tư công, đất đai, khoáng sản, tài sản công; đôn đốc xử lý các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán còn tồn đọng; phối hợp tháo gỡ các dự án vướng mắc liên quan đến kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án.

9.3. Về công tác đối ngoại

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố của các nước đã có quan hệ hợp tác với Thanh Hóa, các tổ chức quốc tế, nhà đầu tư nước ngoài. Củng cố quan hệ hợp tác truyền thống với tỉnh Hủa Phăn (Lào); tổ chức các hoạt động kỷ niệm 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào, 60 năm Ngày thiết lập quan hệ Việt Nam - Campuchia. Duy trì kết nối, vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, góp phần huy động nguồn lực phục vụ an sinh xã hội và phát triển bền vững. Kết hợp chặt chẽ đối ngoại với xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch ở nước ngoài; theo dõi sát chính sách thương mại của các thị trường xuất khẩu chủ lực để cảnh báo sớm cho doanh nghiệp; đẩy mạnh quảng bá môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, tranh thủ các hoạt động của Năm APEC 2027 để quảng bá hình ảnh của tỉnh./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA